

Số: 200/2026/QĐST-HNGĐ

CT, ngày 14 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 245/20256/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 03 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Lý Thị Ngọc D**, sinh năm: 1990.

CCCD số: 094190019525, cấp ngày 30/08/2021.

Số điện thoại: 0939.970.546.

Địa chỉ: Ấp Thới Phong A, thị trấn Thới L, huyện Thới L, thành phố CT (nay là xã Thới L, thành phố CT).

Địa chỉ liên lạc: Ấp Giồng C, xã Phú T, huyện Châu T, tỉnh ST (nay là ấp Giồng C, xã Phú T, thành phố CT).

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn P**, sinh năm: 1989.

CCCD số: 092089006525.

Số điện thoại: 0939.970.546.

Địa chỉ: Ấp Thới Phong A, thị trấn Thới L, huyện Thới L, thành phố CT (nay là xã Thới L, thành phố CT).

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lý Thị Ngọc D và ông Nguyễn Văn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Lý Thị Ngọc D và ông Nguyễn Văn P thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Thúy V (nữ), sinh ngày 17/07/2019 và cháu Nguyễn Ngọc Như Y (nữ), sinh ngày 02/02/2022. Thống nhất để nguyên đơn được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung và bị đơn tự nguyện cấp dưỡng chi phí nuôi con chung mỗi tháng cho mỗi cháu là 2.300.000 đồng (Hai triệu, ba trăm nghìn đồng), tổng cộng 02 cháu là 4.600.000 đồng (Bốn triệu, sáu trăm nghìn đồng) đến khi cháu V và cháu Y đủ 18 tuổi. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bị đơn, không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, các bên có quyền thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung*: Cả hai khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp thì sẽ giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu.

- *Về nợ chung*: Cả hai khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp thì sẽ được giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu.

3. *Về án phí*: Nguyên đơn bà Lý Thị Ngọc D tự nguyện chịu số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm và tự nguyện nộp thay án phí cấp dưỡng cho bị đơn ông Nguyễn Văn P với số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), chuyển 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu số 0004863 ngày 16/03/2026 thành án phí. Không ai phải nộp thêm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Đương sự.
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- UBND xã Thới L,
- thành phố CT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Kim Xuân